



TRẠM 1

PHÂN BIỆT ĐƠN CHẤT - HỢP CHẤT - PHÂN TỬ



1

Kéo các từ trong khung vào chỗ trống (...) thích hợp ở mỗi câu.

hai

phân tử

một

nguyên tử

nhiều

một số



- Đơn chất được tạo nên từ nguyên tố hóa học.
- Hợp chất được tạo nên từ hay nguyên tố hóa học.
- Phân tử là hạt đại diện cho chất, gồm nguyên tử liên kết với nhau và thể hiện đầy đủ tính chất của chất.
- Khối lượng của một chất bằng tổng khối lượng của các trong phân tử chất đó.



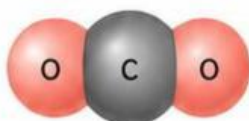
2

Điền từ “*đơn chất*” hoặc “*hợp chất*” phù hợp vào các chất sau:



a) Hydrogen

.....



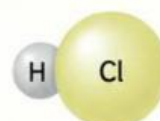
b) Carbon dioxide

.....



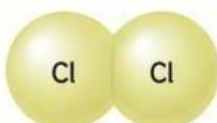
c) Methane

.....



d) Hydrogen chloride

.....



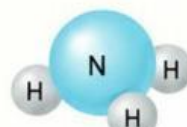
e) Chlorine

.....



g) Nitrogen

.....



h) Ammonia

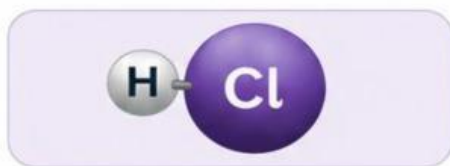
.....



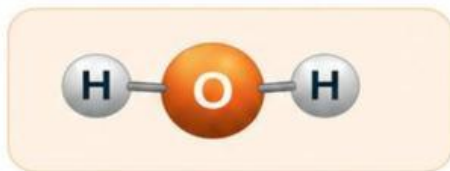
i) Nước

.....

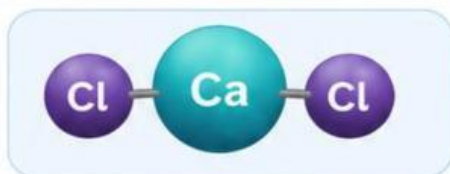


**3****Nối hình ảnh phân tử với khối lượng đúng của phân tử đó**

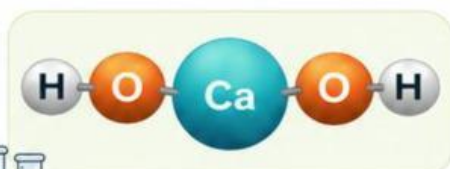
111 amu



36,5 amu



74 amu



18 amu

**4****Chọn câu trả lời đúng****Câu 1:** Sulfur dioxide có CTHH là SO_2 .

Ta nói thành phần phân tử sulfur dioxide gồm:

- A** 2 đơn chất sulfur và oxygen.
- B** 1 nguyên tố sulfur và 2 nguyên tố oxygen
- C** Nguyên tử sulfur và nguyên tử oxygen.
- D** 1 nguyên tử sulfur và 2 nguyên tử oxygen.

Câu 2: Khối lượng phân tử sulfur dioxide (SO_2) và sulfur trioxide (SO_3) lần lượt là?

- A** 64 amu và 80 amu
- B** 48 amu và 48 amu
- C** 16 amu và 32 amu
- D** 80 amu và 64 amu





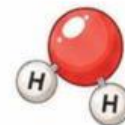
Câu 3: Trong phân tử nước, cứ 16,0 g oxygen có tương ứng 2,0 g hydrogen.
Một giọt nước chứa 0,1 g hydrogen thì khối lượng của oxygen có trong giọt nước đó là

A 1,6 g.

B 1,2 g.

C 0,9 g.

D 0,8 g.



Câu 4: Cho các chất sau: Cu, Mg, NaCl, HCl, BaO, N, O. Có bao nhiêu chất là đơn chất?

A 2

B 3

C 4

D 5



Câu 5: Cho những chất sau: than chì (C), muối ăn (NaCl), khí ozone (O_3), iron (Fe), nước đá (H_2O), đá vôi ($CaCO_3$). Có bao nhiêu hợp chất?

A 1

B 2

C 3

D 4



Câu 6: Hợp chất Na_2SO_4 có khối lượng phân tử là 142 amu. Giá trị của x là?

A 1

B 2

C 3

D 4

